

Bản án số: 86/2017/DS-ST

Ngày: 12-9-2017

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia cầm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hồng Sơn

Ông Trần Văn Ân

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Hồng Thắm, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2017/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn gia cầm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2017/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê D, sinh năm: 1983; cư trú tại: ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Trần L, sinh năm: 1938; cư trú tại: ấp N, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/4/2017, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là ông Lê D trình bày:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/12/2012 đến ngày 21/6/2014, ông có bán thức ăn gia cầm cho bị đơn là bà Trần L để bà L chăn nuôi gà. Theo đó, ông bán thức ăn nuôi gà cho bà L nhiều lần theo hình thức giao thức ăn trước, khi bán gà sẽ thanh toán. Tuy nhiên, do bà L không tiếp tục lấy nữa nên ngày 02/7/2014, ông cộng sổ thì bà L còn thiếu ông số tiền là 29.193.000 đồng. Sau đó, bà L có trả ông số tiền là 4.500.000 đồng, còn lại là 24.693.000 đồng. Đến ngày 16/02/2015, bà L trả tiếp được 7.000.000 đồng, còn lại là 17.693.000 đồng. Ông có nhắc nhở nhiều lần nhưng bà L cũng không thanh toán. Vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L phải trả cho ông số tiền là 17.693.000 đồng và tính lãi theo lãi suất là 0,75%/tháng cho đến ngày xét xử, nợ gốc và tiền lãi tạm tính đến ngày 25/4/2017 là 22.442.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã thông báo thụ lý vụ án và tổ chức các phiên hòa giải nhưng bà L đều vắng mặt không lý do.

Do không thể tiến hành hòa giải được, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm đã đưa vụ án ra xét xử vào ngày 25 tháng 8 năm 2017, bà L cũng vắng mặt.

Tại phiên tòa sơ thẩm được mở lại, bà L vắng mặt, ông D có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Tuy nhiên, ông cho rằng bà L đã già nên ông thông cảm hoàn cảnh chỉ lấy nợ gốc là 17.693.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

Bà Trần L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà L.

[2].Về nội dung:

Nguyên đơn khởi kiện và nộp kèm theo bản sao các chứng từ mua bán trong khoảng thời gian từ ngày 21/12/2012 đến ngày 21/6/2014, trong đó có các chữ ký đề tên “Lọt” và số tiền ngày 16/02/2015 còn lại là 17.693.000 đồng.

Như vậy, có cơ sở xác định trong khoảng thời gian cuối năm 2012 đến năm 2014, giữa ông Lê D và bà Trần L có thỏa thuận về việc mua bán thức ăn gia cầm. Theo đó bên bán là ông D, bên mua là bà L. Hai bên đã quyết toán với nhau đến ngày 16 tháng 02 năm 2015, bà L còn thiếu ông D số tiền là 17.693.000 đồng.

Căn cứ vào Điều 438 của Bộ luật dân sự 2005 thì bà L phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền vào thời điểm đã thỏa thuận cho nên bà L phải có nghĩa vụ thanh toán. Tuy biết ông D khởi kiện đòi số tiền 17.693.000 đồng và yêu cầu tính lãi nhưng bà L bỏ mặc, không có ý kiến nên phải chịu hậu quả về việc này.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu đòi nợ của nguyên đơn và buộc bà L phải có nghĩa vụ trả cho ông D số tiền là 17.693.000 đồng.

Về tiền lãi, do tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử ghi nhận và không xem xét buộc bà L phải trả lãi.

[3].Về án phí:

Bà L phải chịu án phí là 5% của số tiền 17.693.000 đồng, được tính là 884.650 đồng.

Ông D không phải chịu án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 561.100 đồng .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 688, Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015, các Điều 428, 438 của Bộ luật dân sự 2005, Điều 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê D đối với bà Trần L về việc yêu cầu thanh toán số tiền mua bán thức ăn gia cầm.

Buộc bà Trần L phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê D số tiền là 17.693.000 đồng (*Mười bảy triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê D, nếu bà Trần L chưa thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả là 10%/năm trên số tiền chậm trả.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà Trần L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 884.650 đồng (*Tám trăm tám mươi bốn nghìn sáu trăm năm mươi đồng*); bà L còn phải nộp đủ số tiền này.

Ông Lê D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 561.100 đồng (*Năm trăm sáu mươi mốt nghìn một trăm đồng*) theo biên lai thu số 0011006 ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thế Hồng